TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 70/2018/HS-ST
Ngày: 29/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán Trung cấp - Chủ toạ phiên toà: Ông **Bùi Tiến Trung.**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Nguyễn Hữu Đệ**
  2/ Bà **Hoàng Thị Hòa**

- Thư ký phiên toà: Ông **Hoàng Xuân Hiếu** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh - Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Tám** - Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 29/5/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh,Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:72/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ NGỌC H** - Sinh năm: 1987 tại Hà Nội; HKTT và nơi ở: Cụm 3, LT, TH, BV, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Ngọc H và bà Nguyễn Thị Kim O; vợ là Lê Thị Thu H; 01 con: sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: bị cáo không có tiền án, tiền sự đã được xóa; Danh chỉ bản số 000000180 lập ngày 06/3/2018 của Công an huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội; Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại**: Anh **Đinh Văn Q** - Sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn VT, xã VN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**: Chị **Lê Ngọc H** - Sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số 100, phố T1, HH, VY, Vĩnh Phúc.

Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua mối quan hệ xã hội, khoảng năm 2014 Lê Ngọc H quen biết anh Đinh Văn Q. Ngày 23/01/2018, H đến nhà anh Q tại VT, VN, ĐA, Hà Nội xin ở nhờ một thời gian. Khoảng 22h00' ngày 24/01/2018, anh Q đi làm ca đêm, không có ai ở nhà, H nhìn thấy chiếc máy tính laptop nhãn hiệu HP, vỏ màu xám của anh Q để trên bàn uống nước tại phòng khách tầng một, nên nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Lê Ngọc H trộm cắp chiếc máy tính laptop cùng sạc pin cầm đi bộ lên đê thôn VT cách nhà anh Q khoảng 100 mét, thuê xe ôtô taxi đi tìm nơi tiêu thụ.

Khoảng 08h00' ngày 25/01/2018, Lê Ngọc H mang chiếc máy tính laptop cùng sạc pin trên đến quán cầm đồ tại địa chỉ Số 197, LTV, TV, NTL, Hà Nội gặp anh Trương Hải H (sinh năm: 1996; HKTT: YX, TT, TT, HN; là nhân viên của quán) thỏa thuận cầm cố với giá 1.500.000 đồng. Sau khi cầm cố chiếc máy tính laptop, bị can H bắt xe khách vào tỉnh Lâm Đồng tìm việc làm, tiêu xài cá nhân hết số tiền 1.500.000 đồng.

Ngày 29/01/2018, Lê Ngọc H nhắn tin cho anh Q thông qua phần mềm Zalo với nội dung xin lỗi anh Q vì đã lấy máy laptop của anh Q đem cầm cố tại quán cầm đồ ở số 197, LTV lấy 1.500.000 đồng và xin khi nào quay về sẽ chuộc lại trả nhưng anh Q không đồng ý. Ngày 05/02/2018, H gọi điện đến máy của chị Lê Ngọc H (sinh năm 1991; HKTT: Số 100, Phố T1, HH, VY, VP - em gái H) nói dối việc mượn chiếc máy tính laptop kèm theo sạc pin của anh Q mang đi cầm cố, nhờ chị H chuộc giúp. Chị H đồng ý. Ngày 08/02/2018, chị H đến quán cầm đồ số 197, LTV chuộc lại chiếc máy tính laptop cùng sạc pin với giá 1.660.000 đồng mang về trả cho anh Q.

Cơ quan điều tra tạm giữ vật chứng của anh Đinh Văn Q: 01 máy tính laptop, nhãn hiệu HP, vỏ màu xám cùng sạc pin của máy.

Ngày 07/02/2018 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Đông Anh kết luận: chiếc laptop cùng sạc pin anh Q bị chiếm đoạt trị giá 8.800.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Ngọc H khai nhận hành vi trộm cắp tài sản phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được.

Đối với anh Trương Hải H nhận cầm cố laptop, nhưng không biết đó là tài sản do bị can H trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Đối với máy tính laptop nhãn hiệu HP, vỏ màu xám cùng sạc pin của máy, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Q. Ngày 06/3/2018, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả máy laptop cùng sạc pin trên cho anh Q. Sau khi nhận lại tài sản, anh Q không yêu cầu bồi thường dân sự gì, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị can H.

Tại cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 27/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội đã truy tố Lê Ngọc H về tội "Trộm cắp tài sản" theo Điều 173 khoản 1 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017).

Tại phiên tòa,

Bị cáo khai nhận tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 24/01/2017, tại nhà anh Đinh Văn Q ở thôn VT, xã VN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội bị cáo đã có hành vi trộm cắp 01 máy tính laptop nhãn hiệu HP cùng sạc pin máy của anh Đinh Văn Q để trên bàn uống nước tại phòng khách với mục đích bán đi để lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 173, khoản 1; Điều 51, khoản 1, điểm b, i, s và Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi năm 2017), xử phạt: Lê Ngọc H với mức án từ 08 đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện Đông Anh thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử. Việc bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt họ.

[2] Về hành vi và tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Ngọc H tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác tại cơ quan điều tra. Được chứng minh bằng vật chứng của vụ án là 01 chiếc máy tính laptop nhãn hiệu HP vỏ màu xám cùng sạc pin của máy đã được thu hồi. Tại Kết luận định giá tài sản số 09/HĐĐGTS ngày 07/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đông Anh xác định giá trị của 01 máy tính laptop nhãn hiệu HP cùng sạc pin nói trên trị giá 8.800.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 22 giờ 00 phút ngày 24/01/2018, tại nhà anh Đinh Văn Q ở thôn VT, xã VN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội, Lê Ngọc H đã có hành vi trộm cắp tài sản là 01 máy tính laptop cùng sạc pin của anh Q trị giá 8.800.000 đồng. Hành vi của bị cáo Lê Ngọc H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 173, khoản 1 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017).

[3] Về nhân thân, tiền án, tiền sự và cáctình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về tiền án, tiền sự: không.
- Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án tiền sự đã được xóa.
- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình, Tòa án đã xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để từ đó có hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể:

+ Tình tiết tăng nặng: không có.

+ Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã nhờ em gái là Lê Ngọc H giúp chuộc lại tài sản để khắc phục hậu quả do mình gây ra, thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về tội lỗi của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, ngoài ra bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ, cần áp dụng Điều 51 khoản 1 điểm b, i , s và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt:

- Hành vi Trộm cắp tài sản của bị cáo đã trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của Cơ quan, tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, gây nguy hại cho xã hội và bị Nhà nước quy định là tội phạm, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản, lén lút chiếm đoạt 01 máy tính laptop cùng sạc của anh Đinh Văn Q trị giá 8.800.000. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm hạn chế các loại tội phạm xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện ĐA nói riêng và Thành phố Hà Nội nói chung. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội vẫn có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Do vậy, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo ngoài xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều173 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định, thì người phạm tội có thể còn bị phạt tiền…Tuy nhiên, xét trong trường hợp này bị cáo chưa có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự:

Trong trường hợp cụ thể này không áp dụng biện pháp tư pháp nào đối với bị cáo.

- Đối với 01 máy tính laptop nhãn hiệu HP, vỏ màu xám cùng sạc pin của máy là tài sản hợp pháp của anh Đinh Văn Q, cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Anh đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại anh Q là đúng quy định pháp luật.

- Đối với số tiền 1.660.000 đồng chị Lê Ngọc H giúp bị cáo chuộc lại chiếc laptop trả anh Q, chị H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền trên nên tòa không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Điều 173, khoản 1; Điều 51 khoản 1 điểm b, i, s và khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi năm 2017).

Tuyên bố bị cáo **Lê Ngọc H** phạm tội **"Trộm cắp tài sản"**.

Xử phạt: **Lê Ngọc H 6** (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã TH, huyện BV, Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

- Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 khoản 1; Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21 khoản 1 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

Bị cáo Lê Ngọc H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại (anh Q) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hợp lệ bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (chị H) có quyền kháng cáo phần quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được hợp lệ bản án./.

<u>Nơi nhận</u>:
- Bị cáo;
- UBND X.TH, H.BV;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Sở TP Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Tiến Trung